**NGƯỜI CHỨNG THỨ NHẤT**

THỨ HAI TRONG TUẦN BÁT NHẬT PHỤC SINH

Chúa Phục Sinh hiện ra cùng thánh nữ Maria Mađalêna là câu chuyện về cuộc hiện ra đầu tiên trong lịch sử Kitô giáo, và thánh Maria, một phụ nữ từng theo Chúa, nay là người đầu tiên nhìn thấy Đấng Phục Sinh.

Vì sao Chúa không chọn ai khác, mà lại chọn Chị Maria Mađalêna là người chứng thứ nhất cho tin mừng Phục sinh? Có lẽ vì mấy lý do:

- Chị đang nhớ thương Chúa. Tâm hồn đang hoàn thoàn thuộc về Chúa. Càng yêu mến, càng nhớ thương, càng cảm nhận sự xa vắng, vì từ nay Chúa không còn hiện diện bên cạnh, Chị thánh càng để tâm trí mình được chiếm ngự hoàn toàn bởi hình ảnh và kỷ niệm về Chúa.

Toàn tâm dành cho Chúa, thánh Maria được Chúa đáp trả: chỉ một mình Chị trở thành người chứng thứ nhất cho Tin Mừng Phục Sinh.

- Chị khát khao Chúa. Càng thương nhớ, và những kỷ niệm của Chúa càng ùa về trong tâm hồn bao nhiêu, Chị Maria Mađalêna càng khao khát Chúa bấy nhiêu. Tâm hồn khao khát Chúa đến độ cháy, Chị thánh được Chúa đáp trả: Chị trở thành người chứng thứ nhất cho Tin Mừng Phục Sinh.

- Chị Maria Mađalêna nhận biết mình yếu hèn, tội lỗi. Trong mớ kỷ niệm mà Chị đã có với Chúa, có một kỷ niệm không bao giờ Chị quên, đó là ngày Chúa kéo Chị ra khỏi vết nhơ tội lỗi.

Chị Maria cảm nhận vừa sâu lắng, vừa mạnh mẽ tình yêu mà Chúa dành cho Chị. Đó là tình yêu vừa mềm mỏng để thu hút Chị trở về đường ngay, nhưng cũng vừa dứt khoát buộc Chị không thể chần chờ, mà phải đứng lên đi theo Chúa lập tức.

Giờ đây, khi Chúa đã chết, kỷ niệm mà Chúa dành cho buộc Chị Maria phải nhìn lại con người mình, để một lần nữa, đứng trước tình yêu của Chúa, Chị phải cúi mình xuống vì thấm thía con người hèn hạ, tội lỗi của bản thân. Một tâm hồn hoán cải như thế đã được Chúa đáp trả: Chị Maria Mađalêna trở thành người chứng thứ nhất cho Tin Mừng Phục Sinh.

- Thánh Maria Mađalêna thấy mình bơ vơ, trống vắng. Khi Chúa còn ở trần thế, bên cạnh Chị và các môn đệ, Chị yên tâm. Đi hay về, Chị vẫn biết Chúa đang hiện diện hữu hình bên mình, bên đoàn môn đệ của Chúa.

Bây giờ, nỗi niềm trống vắng, càng làm Chị thánh hướng tâm hồn, hướng tình cảm về Chúa nhiều hơn. Chính lúc trơ trọi, trống vắng, Chúa càng là niềm an ủi cho Chị. Chị được Chúa đáp trả: Chị trở thành người chứng thứ nhất cho Tin Mừng Phục Sinh.

- Chị Maria Mađalêna chỉ còn biết đặt niềm tin vào Lời Chúa hứa xưa mà thôi. Hình ảnh Chúa giờ đây sống động trong Chị thế nào, thì từng lời Chúa dạy để uốn nắn, để giáo dục Chị càng trỗi dậy mạnh mẽ thế ấy.

Thương nhớ Chúa, Chị để mình uống lấy từng lời ngọt ngào của Chúa. Nếu con người biết sống lời Chúa hoàn hảo, sẽ được Chúa đáp trả. Maria đã sống lời Chúa. Chị đã được Chúa đáp trả: Chị trở thành người chứng thứ nhất cho Tin Mừng Phục Sinh.

- Chị thánh cầu nguyện. Không còn biết cậy vào ai, không còn chỗ để trút cho vơi nỗi buồn, Chị Maria chỉ biết mặc lấy tâm tình cầu nguyện.

Trong giờ phút đau thương này, chỉ có cầu nguyện mới cho Chị niềm bình an, giúp Chị vơi nỗi sầu đau mà Chị và đoàn môn đệ của Chúa đang gánh chịu. Thổn thức trong cầu nguyện, Chị Maria Mađalêna đã được Chúa đáp trả: Chị trở thành người chứng thứ nhất cho Tin Mừng Phục Sinh.

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết mặc lấy niềm thương, nỗi nhớ về Chúa như thánh nữ Maria Mađana, để chúng con, dù không trở nên người chứng thứ nhất cho Tin Mừng Phục Sinh, thì cũng là môn đệ của Chúa can đảm làm chứng cho Chúa suốt cuộc đời chúng con. Amen.

**LM. JB NGUYỄN MINH HÙNG**

**NGHỊCH LÝ**

THỨ BA TUẦN BÁT NHẬT PHỤC SINH

Ngay trong chính ngày Chúa Kitô phục sinh, tại đền thờ Giêrusalem, lễ Vượt Qua được tổ chức long trọng, một cuộc lễ rầm rộ, một cuộc lễ có một không hai trong niềm tin của người Do thái. Đó là cuộc lễ nhắc lại biến cố oai hùng, cha ông họ vượt qua Ai cập, vượt qua Hồng Hải và vượt qua kiếp nô lệ cách lạ lùng, chưa từng có...

Vì thế, trong ngày lễ vượt qua hôm nay, như mọi lễ vượt qua trong lịch sử, từng đoàn, từng đoàn người đổ về đền thánh, bên cạnh những nhà lãnh đạo tôn giáo của họ: thầy cả thượng phẩm, các thượng tế, các luật sĩ… để dâng của lễ, để làm cái việc gọi là “tạ ơn và tôn thờ Chúa”.

Nhưng thật oái oăm, thật nghịch lý, thật mỉa mai! Mỉa mai đến độ chua xót: Bởi cũng chính vị Chúa ấy, vị Chúa mà ngay giờ này, họ đọc kinh, họ thắp hương, họ bái lạy bàn thờ của Ngài và dâng lễ vật kính Ngài…, chỉ mới hai ngày trước thôi, họ nguyền rủa, họ sỉ vả, họ đánh đập đến nhừ tử, họ giết chết một cách không thương tiếc.

Và ngay chính lúc này đây, lúc mà họ đang tổ chức mừng lễ vượt qua vô cùng long trọng, họ đang cử hành nghi lễ vô cùng sốt sắng, thì Chúa của họ, Đấng mà họ vừa giết chết đã vừa mới phục sinh, đã vừa mới đội mồ chỗi dậy, thì họ lại không tin.

Chẳng những không tin, mà còn hoàn toàn chối từ. Khi được lính canh mồ báo tin Chúa của họ đã bừng dậy khỏi mồ, họ ngang nhiên trả tiền cho lính, để lính thực hiện điều mà không bao giờ có thể thứ tha được: *“Các anh hãy nói thế này: ban đêm trong lúc chúng tôi ngủ, các môn đệ của hắn đã lấy trộm xác”*.

Các lãnh đạo tôn giáo do lòng ganh tỵ, họ không chỉ thủ tiêu Chúa của họ, giờ đây, họ còn thủ tiêu cả niềm tin Phục sinh đang bừng dậy cho toàn thế giới: *“Nếu việc này đến tai tổng trấn, chúng tôi sẽ dàn xếp với quan, và lo cho các anh được vô sự”*.

Nghịch lý trong cách thực hành đạo của những nhà lãnh đạo Dothái giáo, cùng tất cả những người lên án Chúa, cứ tưởng là chuyện đã xưa lắm. Nào ngờ, đó cũng là thứ nghịch lý tồn tại trong lòng các Kitô hữu hôm nay.

Vì hôm nay, chúng ta cũng có thể thờ phượng Chúa trong nhà thờ tốt, chúng ta đến nhà thờ dự lễ chăm chỉ, chúng ta xưng tội rước lễ đều đặn, chúng ta đọc kinh sớm chiều đầy đủ…

Nhưng ngược lại, khi rời khỏi nhà thờ, rời nơi cầu nguyện, chúng ta sống thiếu trách nhiệm trong công tác của mình, chúng ta xem thường lề luật Chúa, chúng ta không có tình yêu, lòng vị tha, thái độ nhã nhặn… với anh chị em.

Nghịch lý hôm nay của chúng ta là giữ đạo nhưng không sống đạo. Nghịch lý của chúng ta là sẵn sàng tuyên xưng danh Chúa nhưng trong đời sống thường nhật lại sống như không có Chúa. Nghịch lý của chúng ta là giữ đạo trong nhà thờ, nhưng không đem tinh thần thờ phượng từ nhà thờ vào trong cuộc sống.

Từng người hãy mau loại trừ thái độ sống không phù hợp này, để trở nên đích thực là người có Chúa luôn luôn trong mọi ngày sống của mình, dù là hoàn cảnh hay bất cứ thời gian nào.

*Lạy Chúa, xin cho ánh sáng Phục Sinh của Chúa chiếu rọi vào mọi góc tối tăm của linh hồn chúng con, để chúng con trung thành sống chết cho đức tin của chúng con.*

*Xin đừng để chúng con rơi vào hoàn cảnh bi thảm mà các lãnh đạo Dothái giáo xưa đã từng thực hiện, đó là một mặt tuyên xưng lòng tin của mình, nhưng mặt khác, do đời sống bê bối của chúng con, chúng con lại đang ra sức chối từ Chúa, ra sức đẩy xa ảnh hưởng của niềm tin Phục sinh ra khỏi cuộc đời mình. Asmen.*

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

**CHÚA CHÚNG TA ĐÃ PHỤC SINH**

THỨ TƯ TUẦN BÁT NHẬT PHỤC SINH

Thời gian đầu của Hội Thánh, có người nghi ngờ hoặc chối từ niềm tin Chúa Phục sinh, nên thánh Phaolô phải lên tiếng: *“Tôi nhắc cho anh em Tin Mừng tôi đã loan báo và anh em đã lãnh nhận cùng đang nắm vững. Nhờ Tin Mừng đó, anh em được cứu thoát, nếu anh em giữ đúng như tôi loan báo, bằng không thì anh em có tin cũng vô ích”* (1Cr 15,1-2).

Ngày nay, nhiều người vẫn chối từ niềm tin Phục Sinh. Họ cho rằng:

**1.** Chúa không thật sự chết, chỉ ngất xỉu rồi sau đó tỉnh dậy:

Giả thuyết này không vững: một người bị quá nhiều trận đòn chí tử, đội mão gai, đóng đinh tay chân, treo giữa trời suốt ba giờ đồng hồ, bị ngọn giáo đâm thấu qua tim, bị vùi vào hang đá và lấp lại, không thể chỉ là ngất xỉu rồi tỉnh lại được!

**2.** Các môn đệ lấy trộm xác của Chúa:

Ðây chính là điều các thượng tế, các trưởng lão đã buộc đám lính canh mồ đồn thổi, sau khi đã đút lót tiền cho chúng (Mt 28,11-15).

Thật ra, ngôi mộ đã bị tảng đá lớn chận ở ngoài, muốn lấy xác bên trong để mang đi, không dễ chút nào.

Hơn nữa, Phía trước mộ luôn có lính canh, vì thế, càng không dễ trộm xác.

Trong khi lòng các môn đệ lại quá sợ hãi và hoang mang cực độ (Ga 20,19). Với những người mà tinh thần đầy bấng loạn như thế, làm sao còn đủ sáng suốt để nghĩ đến việc đánh cắp xác?

**3.** Các môn đệ và các phụ nữ đến lầm một ngôi mộ khác.

Không lẽ mới có một ngày, mà tất cả những người đã từng theo Chúa lại có thể không phân biệt ngôi mộ nào vừa chôn táng Thầy mình? Không những không hề bị lạc, mà tất cả các môn đệ còn biết rất rõ ngôi mộ ở *"tại nơi Chúa bị đóng đinh"* (Ga 19, 41).

**4.** Ảo giác của các môn đệ:

Ảo giác có thể xảy ra cho một hoặc hai người tại những chỗ khác nhau. Trong khi đó, chỉ cần một mình thánh Phaolô khẳng định cũng đủ cho thấy đó là hiện thực chứ không hề là ảo giác: *“Cùng trong một lần, Ngài hiện ra cho hơn năm trăm anh em xem thấy”* (1Cr 15,6a).

Ngoài ra, Chúa còn hiện ra cho nhiều người như: Tông đồ Phêrô, Tông đồ Giacôbê, Nhóm Mười Một, bà Mađalêna và các phụ nữ, hai người trên đường về quê…

Thánh Phaolô còn cho biết, ông cũng được Chúa hiện ra. Với kinh nghiệm được sống với Chúa Phục Sinh, thánh Phaolô quyết liệt khẳng định: *“Tôi sống, nhưng không còn là tôi sống, nhưng Chúa Kitô sống trong tôi”* (Gal 2,20).

Mọi người hãy làm chứng cho niềm tin Phục sinh bằng cách dám chấp nhận gian khổ, hy sinh, chung tay xây dựng xã hội tốt đẹp, cho mọi người sống xứng phẩm giá của mình.

Chúng ta đều tin, mọi sự từ bỏ đều được Chúa đền bù, mọi hy sinh đều tham dự vào hy sinh cao cả của Chúa Kitô, thì tại sao ta không dám từ bỏ, không dám hy sinh?

Chúa Kitô giải thoát ta khỏi tội lỗi, khỏi con người theo xác thịt ích kỷ hẹp hòi và cho ta một Thần Khí mới, tinh thần mới, sao ta cứ sống ích kỷ hẹp hòi? Sao ta khư khư giữ lấy sự an toàn bản thân, không dám xả thân vì tha nhân?

Hãy loan báo niềm tin Chúa chúng ta Phục Sinh bằng sự bất chấp tất cả mọi bất ổn để danh Chúa ngày càng cả sáng hơn.

*Lạy Chúa, nhiều người chối từ không tin Chúa đã phục sinh. Nhưng chúng con, chúng con tin vững vàng Chúa đã sống lại thật.*

*Xin cho chúng con biết làm chứng cho điều mình tin bằng cả một đời sống hy sinh, chấp nhận anh chị em, sống thân thiện và luôn đề cao tình tương thân tương ái với anh chị em, để thế giới này, ngày càng bớt đi người không tin Chúa.*

*Xin cho mọi người còn xa cách đức tin, được ơn hoán cải, để họ xứng đáng hội nhập vào ơn cứu độ mà Chúa đã trao ban. Amen.*

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

**PHỤC SINH - BIẾN CỐ LỊCH SỬ VÀ LÒNG TIN**

THỨ NĂM TUẦN BÁT NHẬT PHỤC SINH

Nếu mầu nhiệm Chúa Kitô nhập thể có tầm quan trọng vì:

- Khởi đi từ mầu nhiệm này, Con Thiên Chúa làm người. Phải có một con người – Thiên Chúa, hôm nay mới có Đại lễ Vượt qua thánh thiện này.

- Là sự kiện lịch sử quan trọng, không chỉ trở thành cái mốc của thời gian (nhờ đó loài người biết được năm tháng ngày giờ), nhưng là **niềm tin vào một dòng lịch sử có bàn tay Thiên Chúa đang điều khiển từng ngày**, để hướng dẫn, lèo lái mọi biến cố lịch sử theo ý Ngài: lịch sử cứu độ.

- Khiến lịch sử cứu độ sang trang mới. Và Đấng Phục Sinh là trung tâm của cả dòng lịch sử đang trôi giữa mọi chiều kích lịch sử của con người và thế giới.

Thế nhưng mầu nhiệm quan trọng ấy chỉ được nhắc đến ít hơn nhiều so với mầu nhiệm Vượt qua. Bởi:

  - Kitô giáo không bao giờ là một mớ lý thuyết trừu tượng, nhằm cung cấp một hệ thống giáo điều hay tín lý. Nhưng Kitô giáo trước tiên là một phẩm vị, là một lẽ sống, là chân lý được cụ thể nơi một Con Người.

Con Người ấy cũng chính là Con Thiên Chúa đã đến trần gian, sống trong trần gian và dạy người ta phải sống các giá trị cao cả, các giá trị mang chiều kích thánh thiên hướng về Thiên Chúa: *“phúc cho các ngươi là những kẻ nghèo”*; *“phúc cho các người là người hiền lành”*; *“phúc cho các ngươi là những người phải chịu đau khổ”*; *“phúc cho các ngươi là những người ao ước trọn lành”*; *“phúc cho các ngươi vì các ngươi biết xót thương”*; *“phúc cho các ngươi vì đã giữ lòng trong sạch”*; *“phúc cho các ngươi là người mang lại bình an”*; *“phúc cho các ngươi vì lẽ đạo mà bị bắt bớ”*…

   - Kitô giáo đặt trung tâm vào Chúa Giêsu Kitô, vì thế tất cả những gì là chân lý Kitô giáo phải thuộc về một Chân Lý Nguồn, Chân Lý mà từ đó phát xuất mọi lẽ sống: Chúa Giêsu.

Do đó, những giá trị cao cả hướng về Thiên Chúa được tóm gọn trong các mối phúc, đã bị người đời đóng đinh cùng với Đấng đã từng giảng dạy nó.

Hôm nay và cho hết mọi thời, nếu loài người đã đóng đi Giêsu, thì những giá trị mà Giêsu rao giảng cũng đã chết một cái chết đáng thương như chính Giêsu vậy.

   Nhưng không! Giêsu chiến thắng. Giêsu là con người rất bình thường, nhưng cũng là một Thiên Chúa. Tình yêu của Ngài có sức cứu độ diệu kỳ.

Vì thế, một khi Giêsu ra khỏi mồ, toàn thắng, khải hoàn phục sinh, thì mọi giá trị cao cả mà Giêsu rao giảng, đã sống, đã chết cho nó, trở thành giá trị vĩnh cửu, những ai nghe theo và sống, sẽ mang trong mình chiều kích phục sinh như chính Giêsu, Đức Chúa chúng ta.

   Bởi thế, nếu giáo thuyết của Chúa có cao đến đâu, siêu phàm cách mấy, nhưng bản thân Chúa không phục sinh, Ngài chỉ là kẻ nói dối, tên bịp bợm. Và giáo thuyết ấy không có bất cứ giá trị nào.

Nhưng hôm nay Chúa sống lại và vẫn đang sống, sống đến muôn đời, cho nên nếu Kitô giáo là chân lý cụ thể nơi một con người mang tên Giêsu, và chính Đấng mang tên Giêsu là trung tâm của Kitô giáo, thì giáo thuyết của Ngài là giáo thuyết tuyệt đối, giáo thuyết chứa chan niềm an ủi, hy vọng và vĩnh cửu.

   Tắt một lời: Đối với Kitô giáo, chỉ có Chúa Giêsu Kitô, nhờ Chúa Kitô, và trong Chúa Kitô, mọi giá trị của cuộc sống trở thành vĩnh cửu. Trung thành với giáo huấn của Chúa Kitô, Kitô giáo mãi mãi đặt niềm hy vọng cánh chung của mình nơi Ngài.

Bởi thế, Phục sinh trở thành Đại lễ, niềm tin phục sinh chiếm chỗ quan trọng trong mọi sinh hoạt của đời sống Hội Thánh, đi từ Lời mạc khải của Thánh Kinh, đến phụng vụ, rồi từng ngõ ngách của đời sống riêng tư nơi mỗi Kitô hữu.

Nói như thánh Phaolô: Nếu Chúa Kitô không sống lại, chúng ta là những người vô phúc nhất, ngu đần nhất, vì đã đặt tin tưởng và một chuyện hảo huyền.

Nếu Chúa Kitô đã không sống lại, ta vẫn mang tội lỗi ở trong mình, không ai có thể giải cứu được, không ai đưa ta đến gặp Thiên Chúa được.

Nếu Chúa kitô không sống lại, thập giá chỉ là dấu của nhục nhã, đau khổ của con người sẽ không có lối thoát, cái chết của con người sẽ là đường cùng, là ngõ cụt (1Cr 15, 12 tt).

*Lạy Đấng Phục Sinh là Đức Chúa chúng con tôn thờ, chúng con tin Chúa và hy vọng vào Chúa, vì chỉ có Chúa, Đấng Phục Sinh duy nhất mới có thể đưa chúng con đến cùng Thiên Chúa.*

*Xin ban bình an cho chúng con, để dù vác thập giá nặng nề đến đâu, dù thập giá có làm chúng con ngã xuống vì hết sức, vì tàn hơi, chúng con vẫn can đảm đặt niềm tin và hy vọng vào Chúa, Đấng Phục sinh vinh hiển đang đổ tràn ơn Phục sinh trong cuộc đời chúng con. Amen.*

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

**CHÚA ĐÃ CHIẾN THẮNG**

THỨ SÁU TUẦN BÁT NHẬT PHỤC SINH

Chúa Kitô phục sinh, Chúa không phục hồi sự sống như đã từng sống nơi dương thế, nhưng là tiến về sự sống trong Thiên Chúa, sống bằng sự sống của chính Thiên Chúa. Đó là sự sống thuộc linh, một sự sống không hao mòn, không bị thời gian không chế, không tàn phai, không kết thúc.

Về mặt nhân trần, Chúa đã chết thật. Chúa là người như mỗi chúng ta là người. Chúa đã chết như bao nhiêu con người đã chết.

Nhưng Chúa đã phục sinh. Từ nay Chúa mặc lấy sự sống sung mãn đến nỗi sự chết không còn quyền gì ảnh hưởng tới Chúa. Chúa cũng không còn bị bất cứ định luật tự nhiên nào chi phối. Không còn có bất cứ mãnh lực nào, dù tự nhiên hay siêu nhiên, hữu hình hay vô hình, có thể bị hủy hoại hay bất hoại… có khả năng chi phối sự sống phục sinh của Chúa.

Chúa Kitô là Đấng duy nhất trong nhân loại đã chiến thắng sự chết. Từ nay, Chúa đi vào sự sống của chính Thiên Chúa. Sự sống khải hoàn và chiến thắng của Chúa đã trào tràn, tuôn đổ trên mỗi chúng ta.

Chúa Kitô Phục sinh trở nên nguồn sự sống và là sự sống lại của chúng ta. Chúa cho ta tham dự vào sự phục sinh của Chúa, như chính Chúa đã từng phán: *“Ta là sự sống lại và là sự sống. Ai tin Ta, thì dù có chết cũng sẽ sống. Ai sống và tin vào Ta, sẽ không bao giờ phải chết”* (Ga 11, 25-26).

Còn chúng ta, nhờ ơn phục sinh của Chúa, chúng ta cũng trở thành bất diệt sau cái chết trần thế của mình.

Là chứng nhân của Ðấng Phục Sinh đầy tràn sự hãnh diện, ôm ấp niềm vui, và tha thiết sống chết cho đức tin, các tông đồ, các môn đệ, và cả Hội Thánh của Chúa, ra đi khắp thế giới, loan tin mừng Phục Sinh. Tất cả cùng khẳng định: Ai tin nhận Chúa Kitô, tuyên xưng Ngài là Chúa và sống theo giáo huấn của Ngài, kẻ đó sẽ được Phục Sinh như Ngài.

Vậy, từ nay niềm vui và đức tin phục sinh phải là lẽ sống, là tâm niệm sống, là định hướng sống của từng Kitô hữu.

Hãy để niếm vui và đức tin phục sinh hướng dẫn đời sống. Một đời sống mà biết để niềm vui và đức tin phục sinh hướng dẫn, sẽ là một đời sống phong phú, một đời sống không chỉ mang đậm niềm hạnh phúc, nhưng còn trào tràn hạnh phúc ấy ra mọi nơi, mọi hoàn cảnh mà đời sống ấy hiện diện.

Hãy để niềm vui và đức tin phục sinh đồng hành, giúp ta vững tâm bước qua tăm tối, chông gai, thử thách của đời sống mình. Qua tất cả những thăng trầm ấy, ta đóng đinh chính mình, đóng đinh tính xác thịt của mình vào thánh giá của Chúa, nhờ đó, ta sẽ cùng Chúa tiến vào cõi phục sinh vinh thắng.

*Lạy Chúa, xin cho ánh sáng Phục sinh của Chúa chiếu rọi vào mọi góc tối tăm của linh hồn chúng con, để chúng con trung thành sống chết cho đức tin.*

*Xin cho ơn Phục sinh phục hồi con người cứng cõi của chúng con, để chúng con nhận ra chính Chúa hiện diện nơi anh chị em chúng con, nhờ đó, chúng con sẽ sống vì Chúa, vì anh chị em hơn. Amen.*

**CHÍNH CHÚA LÀ BÌNH AN**

THỨ BẢY TUẦN BÁT NHẬT PHỤC SINH

Mỗi lần hiện ra, Đấng Phục Sinh đều chào chúc đoàn môn đệ: *"Bình an cho các con"*. Lời chào chúc đó cũng chính là ân ban mà Đấng Phục Sinh trao ban cho môn đệ của mình.

Rồi cùng với việc trao ban bình an, Chúa còn "thổi hơi" để ban Thánh Thần cho đoàn môn đệ. Chúa Thánh Thần sẽ là nền tảng, là sức sống mãnh liệt, là nghị lực lớn lao, là tình yêu trường cửu mà đoàn môn đệ không thể thiếu.

Bởi bình an đi liền với ơn Chúa Thánh Thần mới thực là ơn bình an của tâm hồn, của chiều sâu nội tâm mà các môn đệ phải đón nhận cho sứ vụ tông đồ sắp tới của mình, nhằm làm cánh tay của Thầy Chí Thánh vươn ra mọi anh chị em, làm bước chân của Thầy xông pha trên mọi miền thế giới.

Lời chào chúc nhằm ban bình an của Chúa vang lên giữa lúc tâm hồn của đoàn môn đệ hết sức rối bời vì còn đang khiếp đảm trước thánh giá và cái chết tàn bạo của Thầy mình nơi thánh giá vô cùng đớn đau, vô cùng tủi nhục ấy.

Họ cần có bình an nội tâm. Chúa muốn ban cho đoàn môn đệ ơn bình an, không có nghĩa, họ thoát mọi nguy hiểm, thoát sự chết, nhưng là họ biết vững tin nơi Chúa giữa bao nhiêu khổ đau, bao nhiêu sự thù hận, ghen ghét của thế gian đang chờ đợi họ phía tương lai không xa.

Bình an nội tâm sẽ ngự trị tâm hồn các môn đệ khi Thánh Thần mà Đấng Phục Sinh trao ban sẽ thực sự ngự đến. Kể từ ngày nhận lãnh Chúa Thánh Thần, đoàn môn đệ hết sức can đảm, bất chấp mọi sợ hãi, thách thức tất cả khổ đau, không hề nao núng khi bị bắt bớ, bị hãm hại, bị giết chết để chỉ một lòng tận trung cho việc rao giảng niềm tin Phục sinh và làm chứng đến cùng cho Thầy Chí Thánh, Đấng đã Phục sinh.

Lời chào chúc bình an của Đấng Phục Sinh được Hội Thánh lặp lại trong từng thánh lễ: *"Bình an của Chúa hằng ở cùng anh chị em - Và ở cùng Cha"*.

Hội Thánh tin, bình an của Đấng Phục Sinh xuất phát từ chính Chúa Thánh Thần cũng tiếp tục được trao ban trong suốt chiều dài lịch sử của Hội Thánh.

Bình an của Đấng Phục Sinh trong ơn Chúa Thánh Thần là sức mạnh vô song của nội tâm, chiếm ngự chính tâm hồn những tín hữu tiện chí, là những môn đệ mới của Chúa Kitô hôm nay.

Như vậy, bình an nội tâm là một sức mạnh. Và ThánhThần của Đấng Phục Sinh là nguồn bình an ấy. Ngài cũng chính là nơi nương tựa, là nguồn an ủi, là sức sống không ngừng tuôn chảy để Hội Thánh qua các môn đệ của Chúa Kitô xưa và của chính chúng ta hôm nay, mãi mãi vững vàng, không bao giờ nao núng hay bị khuất phục trước bất cứ gian truân nguy hiểm nào.

Mỗi tín hữu hôm nay cần ghi nhớ: Bình an đích thực mà Đấng Phục Sinh trao ban không đồng nghĩa với tình trạng không có khó khăn, gian khổ, sợ hãi, lo âu, thập giá...

Đúng hơn, nhận lãnh bình an của Chúa, chúng ta hoàn toàn tin tưởng, phó thác đời mình trong tay Chúa, dù phải đối diện cùng bất cứ hoàn cảnh nào, ngay cả phải cỡi sóng, đạp giá, hoặc mọi va đập mà mình phải gánh chịu.

Bình an mà Đấng Phục Sinh trao ban là ân huệ Phục sinh của Ngài. Nói cách khác: “Chính Chúa là bình an của chúng ta” (Ep 2,14). Ai có được ơn bình an trong sâu thẳm tâm hồn mình, người đang đang có chính Chúa hiện diện.

Đó chính là cách Chúa ở cùng mà Hội Thánh lặp đi lặp lại để mỗi chúng ta, khi tham dự thánh lễ phải luôn ý thức, và tìm kiếm bình an ấy, tức là tìm chính Chúa suốt đời mình.

*Lạy Chúa, Chúa là sự bình an của chúng con, xin Chúa ở lại trong chúng con, để dù thể xác có gánh chịu bất cứ thử thách nào, tâm hồn chúng con vẫn chỉ một niềm cậy trông Chúa và nhận ra bình an đích thực trong chính nội tâm của bản thân mình.*

*Xin Chúa giúp chúng con trở thành những tông đồ mới gieo rắc bình an là chính Chúa trong tâm hồn và cuộc đời của từng anh chị em chúng con. Amen.*

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**